

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 04-01-2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 10-11-2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Triển khai Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành "*Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị*" và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị "*về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*"; xét đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thực hiện toàn diện, hiệu quả Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị "*về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*" (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 83-KL/TW của Bộ Chính trị*); Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành "*Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị*" (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 04/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*); Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị "*về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*" (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

- Gắn kết hơn nữa công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và theo dõi thi hành pháp luật; công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật. Phát huy vai trò và hiệu lực của pháp luật để góp phần quản lý xã hội, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện quyền con người, quyền tự do, dân chủ của công dân.

- Xác định các hoạt động cụ thể, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các sở, ban ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu:

- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai đầy đủ các nội dung đã được đề ra trong Quyết định số 04/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc rà soát, đánh giá đúng thực chất công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác thi hành pháp luật trong thời gian qua. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Phổ biến quán triệt nội dung Nghị quyết số 48-NQ/TW và Kết luận số 83-KL/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 04/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản pháp luật có liên quan:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng hơn nữa Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kết luận số 83-KL/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 04/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

* Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thường xuyên:

- Tổ chức phổ biến quán triệt Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ*); Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (*Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ*) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

* Sở Tư pháp chủ trì, tổ chức thực hiện và hướng dẫn các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan khác chủ trì soạn thảo văn bản:

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kịp thời tham mưu ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết các nội dung được cơ quan Nhà nước ở Trung ương giao địa phương quy định. Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và tổ chức thi hành tốt các văn bản sau khi đã được ban hành.

- Thực hiện đúng, đầy đủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Đăng tải đầy đủ hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lên Trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì soạn thảo, lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản (*trừ trường hợp hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tài liệu thuộc bí mật nhà nước hoặc dự thảo có nội dung thuộc bí mật nhà nước*). Có biện pháp huy động sự tham gia rộng rãi của các nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Tổ chức việc lấy ý kiến tham gia, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trong công tác theo dõi thi hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung các khiếm khuyết của hệ thống pháp luật. Gắn trách nhiệm xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Triệt để khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nêu ra tại Kết luận số 1286-KL/TU ngày 11 tháng 5 năm 2020.

* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan khác chủ trì soạn thảo văn bản.

Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên.

b) Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh:

- Lãnh đạo công tác thẩm tra, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; nâng cao chất lượng công tác thẩm tra Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Kiên quyết không thông qua đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật không sát với yêu cầu thực tế của địa phương; đề nghị xây dựng

những văn bản chưa được giải trình, xác định rõ nguồn lực thực thi, chưa được dự báo tác động xã hội.

- Làm tốt công tác tự kiểm tra các văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các văn bản chồng chéo, mâu thuẫn nhằm đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật của địa phương. Tổ chức giám sát việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực.

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các dự thảo văn bản pháp luật được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu. Ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật ...

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tự kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật của Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong thời gian qua. Trên cơ sở đó tiếp tục đẩy mạnh thực hiện và nâng cao chất lượng công tác này trong thời gian tới.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Rà soát, đánh giá việc phối hợp với các cơ quan Nhà nước trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp; công tác theo dõi thi hành pháp luật đồng thời đề ra phương hướng đẩy mạnh thực hiện trong thời gian tới.

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị (*khóa XI*) ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; nhất là công tác giám sát việc thi hành pháp luật của các cơ quan Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức; tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Thời gian thực hiện trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

3. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành, theo dõi thi hành pháp luật:

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật để kịp thời phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với các điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị việc đình chỉ thi hành bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước bằng pháp luật ở địa phương.

* Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện thành phố thực hiện thường xuyên.

- Thường xuyên thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; định kỳ công bố các tập hệ thống hoá văn bản pháp luật trên các lĩnh vực theo các tiêu chí khoa học, dễ cập nhật, dễ tra cứu và dễ sử dụng nhằm đáp ứng các yêu cầu về phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu tìm hiểu, thực hiện pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

* Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện thành phố thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố các tập hệ thống hoá văn bản pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật; công tác rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật trái quy định.

* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thường xuyên.

4. củng cố kiện toàn nâng cao chất lượng của đội ngũ những người làm công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật:

- Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Đề án “*Kiến toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh*” đã được phê duyệt tại Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở triển khai trong thời gian tới; đồng thời tiếp tục củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức hoạt động trong các tổ chức pháp chế.

* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý III năm 2021.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố (*trong đó đặc biệt chú trọng việc tăng cường nhân lực cho các Phòng Tư pháp*); luân chuyển, điều động cán bộ, công chức để thực hiện nhiệm vụ Tư pháp - Hộ tịch ở cấp xã đảm bảo phù hợp; phát huy vai trò của cơ quan tư pháp cấp tỉnh, cấp huyện, của Công chức Tư pháp - Hộ tịch trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và trong kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật từ tỉnh đến cơ sở.

* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

* Các cơ quan phải thành lập tổ chức pháp chế triển khai thực hiện.

Thời gian hoàn thành: Sau khi có hướng dẫn cụ thể của Trung ương về tổ chức bộ máy pháp chế.

- Bố trí kinh phí thích đáng phục vụ công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quy định về phổ biến, giáo dục pháp để thay thế, sửa đổi, bổ sung ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

* Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021 và tiếp tục thực hiện trong những năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch, Chương trình cụ thể, triển khai thực hiện Kết luận số 83-KL/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 04/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số

03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*b/c*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*b/c*);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHC công tỉnh;
- Lưu VT, NC-NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp